

Số: 1480/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm nhôm  
có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BCT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-BCT ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng nhôm, hợp kim hoặc không hợp kim, ở dạng thanh, que và hình có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm nhôm, hợp kim hoặc không hợp kim, ở dạng thanh, que và hình, đã được đùn ép, đã hoặc chưa xử lý bề mặt, đã hoặc chưa được gia công thêm nhập khẩu vào Việt Nam và được phân loại theo mã HS 7604.10.10, 7604.10.90, 7604.21.90, 7604.29.10, 7604.29.90, có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc AD05), với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày được ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: CA, XD, TC, NG, TTTT;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan (Cục TXNK, Cục GSQ);
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLN HNQT về Kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (08).



**Trần Tuấn Anh**

## THÔNG BÁO

**Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm nhôm có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa**

(Kèm theo Quyết định số 1480/QĐ-BCT ngày 09 tháng 5 năm 2019 của  
Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### 1. Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

#### a) *Tên gọi và đặc tính cơ bản*

Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm; hợp kim hoặc không hợp kim; ở dạng thanh, que và hình, đã được đùn ép, đã hoặc chưa xử lý bề mặt, đã hoặc chưa được gia công thêm. Các sản phẩm này có một dạng thù hình, có mạng lập phương, có thể thiết kế theo nhiều hình dạng và mặt cắt khác nhau; có thể tạo ra nhiều màu sắc khác nhau trên bề mặt; có thể tái chế lại.

#### b) *Mục đích sử dụng*

Dùng làm cửa nhôm, vách nhôm, tủ nhôm, trang trí nội ngoại thất, kết cấu trong xây dựng nhà cửa và các công trình xây dựng khác; dùng làm các chi tiết máy móc, kết cấu trong lĩnh vực công nghiệp; và các mục đích khác.

#### c) *Mã số hàng hóa (mã HS) và mức thuế nhập khẩu hiện hành*

Tại thời điểm hiện tại, hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) tạm thời được phân loại theo các mã HS sau: 7604.10.10; 7604.10.90; 7604.21.90; 7604.29.10; 7604.29.90.

Mã số	Mô tả hàng hoá	Thuế ưu đãi	ACFTA <sup>1</sup>
Phần XV	KIM LOẠI CƠ BẢN VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG KIM LOẠI CƠ BẢN		
Chương 76	Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm		
7604	Nhôm ở dạng thanh, que và hình.		
760410	- Bằng nhôm, không hợp kim:		
76041010	- - Dạng thanh và que	5	0
76041090	- - Loại khác	10	0
760421	- - Dạng hình rỗng:		
	- Bằng hợp kim nhôm:		
76042190	- - - Loại khác	10	0
760429	- - Loại khác:		
76042910	- - - Dạng thanh và que được ép đùn	5	0
76042990	- - - Loại khác	10	0

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

## 2. Nước sản xuất/xuất khẩu hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời là hàng hóa có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc).

<sup>1</sup> Do Bên yêu cầu chỉ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm nhôm thanh định hình nhập khẩu từ Trung Quốc, vì vậy Cơ quan điều tra chỉ sử dụng biểu thuế ACFTA làm tham chiếu.

**3. Mức thuế và danh sách các công ty bị áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời**

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá tạm thời
	Cột 1	Cột 2	Cột 3
1	Guangdong Xingfa Aluminium Co., Ltd	Foshan Xingfa Trading Co., Ltd	2,46%
	Xingfa Aluminium (Chengdu) Co., Ltd	Guangxi Forde Imp. &Exp. Co., Ltd	
		Guangzhou Kaili Import&Export Trading Co., Ltd	
		Pingxiang City Hefa Trade Co., Ltd	
2	Guangdong JMA Aluminium Profile Factory (Group) Co., Ltd	JMA (HK) Company Limited	8,40%
	Foshan JMA Aluminium Co., Ltd		
3	Guangxi Baoxin Aluminium Co., Ltd	Pingxiang Huashao Import&Export Trade Co., Ltd	35,58%
4	Goomax Metal Co., Ltd Fujian	Quanzhou Shengchuang Trading Company	18,48%
5	Linqu Hengxin Aluminium Co., Ltd	-	19,07%
6	Guangxi Aomei Aluminium Industry Co., Ltd	-	12,65%

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá tạm thời
	Cột 1	Cột 2	Cột 3
7	Guangxi Yangli Aluminium Co., Ltd	-	20,06%
8	Foshan Sanshui Fenglu Aluminium Company Limited	-	35,58%
9	Shandong Xinyudong Aluminium Co., Ltd	-	35,58%
10	Guangdong Weiye Aluminium Factory Group Co., Ltd	-	11,82%
11	Nanning City Weiweihai Construction Doors and Windows Co., Ltd	-	18,09%
12	Alnan Aluminium Co., Ltd	-	35,58%
13	Guangxi Yalong Aluminium Industry Co., Ltd	-	26,74%
14	Pingguo Jianfeng Aluminium Company Limited	-	34,15%
15	Linqu Lude Industry and Trade Co., Ltd	-	20,59%
16	Huachang Aluminum Factory Co., Ltd.	Weichang Aluminum Hong Kong Limited	35,58%
17	Các công ty khác		35,58%

#### 4. Hiệu lực và thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

##### a) Hiệu lực

Thuế chống bán phá giá tạm thời có hiệu lực có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày Quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời được ban hành.

##### b) Thời hạn áp dụng

Biện pháp chống bán phá giá tạm thời có thời hạn áp dụng là 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày Quyết định áp dụng biện pháp có hiệu lực (trừ khi được gia hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 81 của Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14).

### c) Áp dụng thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước

- Theo quy định tại Khoản 4 Điều 81 Luật Quản lý Ngoại Thương, trong trường hợp kết luận cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định có thiệt hại đáng kể hoặc có đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể quyết định áp dụng thuế CBPG có hiệu lực trở về trước;

- Thuế CBPG được áp dụng có hiệu lực trở về trước đối với hàng hóa nhập khẩu trong thời hạn chín mươi (90) ngày trước khi áp dụng thuế CBPG tạm thời nếu hàng hóa nhập khẩu được xác định bị bán phá giá; khối lượng hoặc số lượng hàng hóa bị bán phá giá nhập khẩu vào Việt Nam tăng nhanh đột biến trong giai đoạn từ khi tiến hành điều tra đến khi áp dụng thuế CBPG tạm thời và gây ra thiệt hại khó có khả năng khắc phục cho ngành sản xuất trong nước.

## 5. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời

### Bước 1: Kiểm tra Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O)

- Trường hợp 1: Nếu không xuất trình được C/O thì áp dụng mức thuế chống bán phá giá tạm thời là 35,58%.

- Trường hợp 2: Nếu xuất trình được C/O từ các nước, vùng lãnh thổ khác không phải Trung Quốc thì không phải nộp thuế chống bán phá giá tạm thời.

- Trường hợp 3: Nếu xuất trình được C/O từ Trung Quốc thì chuyển sang Bước 2.

### Bước 2: Kiểm tra Giấy chứng nhận chất lượng (bản gốc) của công ty sản xuất (mill-test certificate) hoặc các giấy tờ tương đương (bản gốc) chứng minh tên nhà sản xuất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận công ty sản xuất)

- Trường hợp 1: Nếu không xuất trình được Giấy chứng nhận công ty sản xuất trùng với tên công ty nêu tại Cột 1 Điều 3 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá tạm thời là 35,58%.

- Trường hợp 2: Nếu xuất trình được Giấy chứng nhận công ty sản xuất nhưng không trùng với tên của các công ty sản xuất tại Cột 1 Điều 3 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá tạm thời là 35,58%.

- Trường hợp 3: Nếu xuất trình được Giấy chứng nhận công ty sản xuất trùng với tên của các công ty nêu tại Cột 1 Điều 3 của Thông báo này thì chuyển sang Bước 3.

### **Bước 3: Kiểm tra tên công ty xuất khẩu**

- Trường hợp 1: Nếu tên công ty xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán và hóa đơn thương mại) trùng với tên các công ty sản xuất, xuất khẩu tại Cột 1 hoặc công ty thương mại liên quan tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 thì nộp mức thuế tương ứng theo hàng ngang tại Cột 3 Điều 3 của Thông báo này.

- Trường hợp 2: Nếu tên công ty xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán hàng hóa và hóa đơn thương mại) không trùng với tên các công ty sản xuất, xuất khẩu tại Cột 1 hoặc các công ty thương mại liên quan tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 Điều 3 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá tạm thời là 35,58%.

## **6. Trình tự thủ tục tiếp theo của vụ việc**

Sau khi Bộ Công Thương ban hành Quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành các bước triển khai tiếp theo, cụ thể như sau:

- Thăm tra tại chỗ;
- Phiên Tham vấn công khai;
- Gửi dự thảo kết luận điều tra cuối cùng cho bên liên quan để lấy ý kiến;
- Ban hành Kết luận điều tra cuối cùng.

## **7. Thông tin liên hệ**

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 25 Ngõ Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84(24)73037898 (máy lẻ 125)

Thư điện tử:

- ducpg@moit.gov.vn (Anh Phùng Gia Đức)

- maitrh@moit.gov.vn (Chị Trần Hoàng Mai)

Quyết định và Thông báo áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời có thể truy cập và tải xuống tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.